TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HSST
Ngày 15 tháng 01 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Bá Toàn
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Quàng Văn Tiện
2. Ông Trần Thành Vân

- Thư ký phiên toà:
Bà Hà Thị Điệp - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:
Ông Lầu Bá Khải - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 04/2019/HSST ngày 31 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quàng Văn L** - Sinh năm 1992 tại Huyện S, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Bản N, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 01/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn: Không; Con ông Quàng Văn A (đã chết) và bà Lò Thị Đ; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 21/07/2019 bị UBND xã M, huyện S quyết định áp dụng biện pháp hỗ trợ cắt cơn cai nghiện ma tuý.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 24/09/2019 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 9 giờ 10 phút ngày 24 tháng 09 năm 2019 tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Công an xã Mường Hung và Công an xã Mường Cai, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La đến nhà Quàng Văn L tại bản N, xã M, huyện S để tiến hành thử test ma túy, khi đến thấy L đang nằm trên sàn nhà, bên cạnh chỗ nằm của L trên đệm ngủ phát hiện có 01 túi nilon màu xanh bên trong có chứa 73 viên nén màu hồng và 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột liên kết màu

trắng, L khai nhận là Hồng phiến và Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định.

Ngày 25/9/2019 tại Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng. Kết quả cân tịnh:

- 73 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 7,25 gam; trích ra 05 viên có khối lượng 0,49 gam để làm mẫu giám định, ký hiệu L1. Còn lại 68 viên có khối lượng 6,76 gam để lưu kho vật chứng, ký hiệu L.

- Chất bột liên kết màu trắng có tổng khối lượng 0,83 gam; trích ra 0,20gam để làm mẫu giám định, ký hiệu L3. Còn lại 0,63 gam để lưu kho vật chứng, ký hiệu L2.

Kết luận giám định số 1525 ngày 30/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

- Mẫu gửi giám định ký hiệu L1 là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu giám định là 0,49 gam.

- Mẫu gửi giám định ký hiệu L3 là ma túy, loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,20 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 7,25 gam; loại Methamphetamine và 0,83 gam; loại Heroine.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 23/09/2019 L mang theo số tiền 1.000.000đ điều khiển xe mô tô của gia đình từ nhà đi lên khu vực đường tuần tra biên giới thuộc khu vực bản Huổi Hin, xã Mường Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, mục đích tìm mua ma túy sử dụng. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày L đi đến đoạn đường tuần tra biên giới thì L để lại chiếc xe mô tô ở ven đường rồi đi bộ về phía nước CHDCND Lào, trên đường đi gặp một người đàn ông dân tộc Mông đang ngồi ở trong lán nương gần đường, L đến nói chuyện và hỏi mua được 80 viên Hồng phiến được gói trong túi nilon màu xanh và 01 gói Heroine được gói bằng giấy nilon màu hồng với giá 1.000.000đ. Mua được ma túy L lấy ra 04 viên Hồng phiến và một ít Heroine trộn với nhau sử dụng, sử dụng xong L cầm túi Hồng phiến và gói Heroine trên tay trái rồi đi bộ về chỗ để xe mô tô rồi tiếp tục điều khiển xe về nhà. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày khi về đến nhà L tiếp tục lấy 03 viên Hồng phiến và một ít Heroine ra sử dụng, sử dụng xong L để túi Hồng phiến và gói Heroine còn lại trên mặt đệm cạnh chỗ ngủ. Đến khoảng 09 giờ, ngày 24/9/2019 khi L đang nằm ngủ thì tổ công tác Công an huyện Sông Mã đến nhà L thực hiện công tác rà soát người nghiện ma túy thì phát hiện số ma tuý nêu trên.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 30 tháng 12 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Quàng Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 06 năm 06 tháng - 07 năm tù. Tịch thu tiêu huỷ số ma tuý còn lại và vật chứng liên quan. Miễn hình phạt bổ sung và án phí cho bị cáo sự; tuyên quyền kháng cáo.

Tại phiên tòa khi được nói lời sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi của mình đã vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 09giờ 10 phút, ngày 24/9/2019, bắt quả tang Quàng Văn L có hành vi cất giữ 73 viên nén màu hồng và 01 gói chất bột màu trắng.
- Kết luận giám định số 1525 ngày 30/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận số viên nén và chất bột đã thu được của L.
- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện tội phạm.

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 24 tháng 9 năm 2019 Quàng Văn Lẻ đã có hành vi tàng trữ 7,25g Methamphetamine và 0,83g Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS Hội đồng xét xử thấy: Theo hướng dẫn tại mục I phụ lục kèm theo Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự, thì tổng khối lượng 02 chất ma túy Heroine, Methamphetamine tương đương với khối lượng Heroine, Methamphetamine quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như vậy trường hợp này tổng khối lượng của 02 chất ma túy Heroine, Methamphetamine thuộc thuộc trường hợp quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự: "Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này". Do vậy không chấp nhận Quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự để xử phạt đối với bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ để quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra đã làm rõ gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thuộc hộ nghèo, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vấn đề khác liên quan: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ mở rộng điều tra vụ án.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với số ma tuý còn lại và các vật chứng liên quan khác cần tịch thu tiêu huỷ.

[8] Về án phí: Gia đình bi cáo thuộc diện hộ nghèo nên được miễn theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

1- Tuyên bố: Bị cáo Quàng Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn L 06 (sáu) năm tù - Thời hạn thụ hình tính từ ngày 24/9/2019.

2- Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 6,76g (sáu phẩy bảy mươi sáu gam) Methamphetamine; 0,63g (không phẩy sáu mươi ba gam) Heroine; 01 (một) mảnh giấy nilon màu hồng; 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bị bóc mở (tất cả được đựng trong 01 phong bì thư niêm phong, dán kín).

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/12/2019 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3- Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 15/01/2020./.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Bá Toàn